

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 38/2018/TLST-HNGĐ ngày 24/05/2018 về việc “Ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị B

Địa chỉ: Số X đường HV, phường LT, thành phố NT, tỉnh KH.

- Bị đơn: Ông Dovgal Dmitry A

Địa chỉ: Căn hộ Y, tòa nhà Z, đường V, quận K, thủ đô M, nước N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 08 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Phạm Thị B với bị đơn ông Dovgal Dmitry A.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị B và ông Dovgal Dmitry A tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Dovgal B, sinh ngày 14/05/2005, quốc tịch: Việt Nam, giới tính: Nam cho bà Phạm Thị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Dovgal B đến tuổi trưởng thành. Bà Phạm Thị B không yêu cầu ông Dovgal Dmitry A cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Dovgal Dmitry A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Bà Phạm Thị B và ông Dovgal Dmitry A được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Thị B và ông Dovgal Dmitry A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Phạm Thị B phải nộp 75.000 đồng (*bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm và tự nguyện nộp thay cho ông Dovgal Dmitry A 75.000 đồng (*bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bà B phải nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà bà B đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000549 ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh KH. Như vậy, bà B đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH;
- Cục THADS tỉnh KH;
- UBND tỉnh KH;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP, AV.

**Thẩm phán**

(đã ký)

**Lâm Vương Mỹ Linh**